

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ SBD

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ và Hóa chất Dầu khí SBD;

Căn cứ kết quả biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Dịch vụ và Hóa chất Dầu khí SBD thông qua các nội dung tại phiên họp thường niên ngày 08/4/2017,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung báo cáo với các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2016:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ %
A	TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	92.24	100.50	109%
I	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tỷ đồng	91.62	95.75	105%
II	Doanh thu tài chính và TN khác	Tỷ đồng	0.62	4.74	764%
B	TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	89.35	83.70	94%
I	Giá vốn	Tỷ đồng	74.23	71.38	96%
II	Hoạt động T/chính & TN khác	Tỷ đồng	0.14	0.61	435%
III	Chi phí bán hàng & QL DN	Tỷ đồng	14.97	11.72	78%
C	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	2.89	16.79	581%
D	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tỷ đồng	2.31	14.83	641%
E	TỶ SUẤT LỢI NHUẬN /VỐN ĐIỀU LỆ	Tỷ đồng	0.032	1,806	

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ %
F	LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG	Tỷ đồng			
I	Tổng số lao động	Ng/năm	80	75	
II	Năng suất lao động bình quân	đg/ng/thg	96.079.327,6	111.665.188,7	
II	Thu nhập bình quân	đg/ng/thg	13.454.383,7	14.574.167,4	
G	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	Tỷ đồng	40.9	58.2	142%

2. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty năm 2017:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ %
A	TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	100.50	96.78	96%
I	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tỷ đồng	95.75	93.72	98%
II	Doanh thu tài chính và TN khác	Tỷ đồng	4.74	3.06	64%
B	TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	83.09	82.40	99%
I	Giá vốn	Tỷ đồng	71.38	70.53	99%
II	Hoạt động T/chính & TN khác	Tỷ đồng	0.61		0%
III	Chi phí bán hàng & QL DN		11.72	11.87	101%
C	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	16.79	14.37	86%
I	Lợi nhuận trước thuế từ SXKD		12.13	11.31	93%
II	Hoạt động T/chính & TN khác	Tỷ đồng	4.66	3.06	
D	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tỷ đồng	14.83	11.50	78%

3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của HĐQT.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của BKS và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

5. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

➤ Sửa đổi mục g khoản 2 điều 11

Điều 11. Quyền của cổ đông

2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:

...

g) Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty;

➤ **Sửa đổi mục b khoản 3 điều 11**

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng trở lên có các quyền sau:

...

b) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế.

- Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

➤ **Sửa đổi mục l, o khoản 2 điều 14**

Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

2.

l) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản Công ty hoặc giao dịch mua có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

o) Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 25% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

➤ **Sửa đổi mục d, bổ sung mục e, f, g, h, i, j khoản 2 điều 20**


Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

2.

d) Giao dịch mua bán tài sản Công ty thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

e) Thông qua định hướng phát triển Công ty.

f) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

g) Thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán hàng năm. 

h) Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền lợi gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo qua ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

i) Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính.

j) Công ty mua lại hơn 10% cổ phiếu phát hành.

➤ **Hủy bỏ mục c, sửa đổi mục i khoản 3 điều 25**

i) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc điều hành Công ty. Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của người đại diện đó.

➤ **Sửa đổi mục f khoản 4 điều 25**

f) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 25% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty (Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp) được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán.

➤ **Sửa đổi khoản 1 điều 26**

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên hội đồng quản trị để bầu ra một chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Giám đốc điều hành, phải được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

➤ **Sửa đổi điều 29**

... Công ty có một Giám đốc điều hành, các Giám đốc và một Kế toán trưởng, có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị. Hệ thống quản lý này do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và hoạt động dưới sự điều hành của Giám đốc điều hành.

➤ **Sửa đổi điều 30**

Điều 30. Cán bộ quản lý

1. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc điều hành sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Giám đốc điều hành Công ty được quyền quyết định sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.

3. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động với những cán bộ quản lý do Giám đốc điều hành Công ty quyết định.

➤ **Sửa đổi khoản 1, khoản 3, mục c, e, h bổ sung mục g, hủy bỏ mục d Điều 31**

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành



1. Bổ nhiệm. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng.
3. Nhiệm vụ và quyền hạn
 - c) Quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý phục vụ cho công tác điều hành hoạt động SXKD Công ty và quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý.
 - e) Giám đốc điều hành Công ty phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.
 - g) Giám đốc điều hành Công ty chủ trì lập và ban hành các Quy chế, quy định phục vụ cho công tác quản lý điều hành SXKD của Công ty và báo cáo cho Hội đồng quản trị, gồm: quy chế lương, thưởng; chính sách nhân viên.
 - h) Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này, các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, theo ủy quyền của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc điều hành và pháp luật

➤ **Sửa đổi điều 32**

Điều 32. Thư ký Công ty

Thư ký Công ty sẽ do Giám đốc điều hành Công ty đề cử với Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

- a) Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.
- b) Làm biên bản các cuộc họp.
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.
- d) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- e) Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

➤ **Sửa đổi mục a, b khoản 4 điều 36**

Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

4.

- a) Đối với hợp đồng có giá trị từ 25% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty do Hội đồng quản trị trình Hội đồng cổ đông cùng Ban kiểm soát xem xét quyết định.
- b) Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 50% của tổng giá trị tài sản Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua họp và biểu quyết.

➤ **Sửa đổi khoản 2 điều 41**

Điều 41. Tài khoản ngân hàng



2. Trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

➤ **Sửa đổi khoản 1, hủy bỏ khoản 5, điều 44**

Điều 44. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý

1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định của Điều lệ này và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải gửi báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của luật về kế toán và pháp luật có liên quan.

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ % /lợi nhuận	Năm 2016
1	Lợi nhuận năm 2015 chuyển sang		5.710.342.243
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2016		14.830.943.330
3	Trích lập các quỹ năm 2016 từ LNST	12%/LNST	1.779.713.200
4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ (4) = (2)-(3)		13.051.230.130
5	Tổng lợi nhuận để lại : (5) = (1)+(4)		18.761.572.373
6	Tài sản thuế hoãn lại: TNDN nộp trước cho khoản sau:		1.007.467.930
	- Thuế TNDN trả trước cho khoản dự phòng khu đất tại Củ Chi		797.349.455
	- Thuế TNDN trả trước cho khoản khấu hao nhanh TSCĐ		192.733.512
	- Thuế TNDN trả trước chi các khoản chi phí trích trước		17.384.962
7	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức: (5)-(6)		17.754.104.442

Tổng lợi nhuận năm 2016 được chia cổ tức cho các cổ đông làm 3 đợt trong năm 2017 như sau:

- Đợt 1 (tháng 6/2017): Toàn bộ lợi nhuận năm 2015 chuyển sang tương đương 790 đồng/ cổ phần.
- Đợt 2 (Tháng 9/2017): 50% lợi nhuận năm 2016 còn lại sau khi trích lập quỹ tương đương 834 đồng/ cổ phần.
- Đợt 3 (Tháng 9/2017): 50% lợi nhuận năm 2016 còn lại sau khi trích lập quỹ tương đương 834 đồng/ cổ phần.

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2017:

- Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2017 : 11,50 tỷ đồng
- Mức trích lập các quỹ:
 - Quỹ khen thưởng : 4%/LNST
 - Quỹ khen thưởng ban điều hành: 2%/LNST
 - Quỹ phúc lợi : 6%/LNST

7. Thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán cho năm 2017:

- Báo cáo thực hiện năm 2016:
 - Thù lao HĐQT đã chi năm 2016 là : 180.500.000 đồng
 - Thù lao BKS đã chi là : 149.250.000 đồng
 - Tổng cộng thù lao HĐQT, BKS : 329.750.000 đồng
- Kế hoạch năm 2017:
 - Thù lao của HĐQT là : 210.000.000 đồng
 - Thù lao BKS là : 150.000.000 đồng
 - Tổng cộng thù lao HĐQT, BKS năm 2017: 360.000.000 đồng

8. Chi tiết các nội dung báo cáo: Theo tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 08/4/2017.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Trưởng các Phòng Công ty cổ phần Dịch vụ và Hóa chất Dầu khí SBD chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HCTH (NVP).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TU. CHỦ TỊCH HĐQT
ỦY VIÊN HĐQT



Phạm Thị Hà

